Thứ Năm, Ngày 2 Tháng 5 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Khởi động sau nghỉ lễ

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Năm, thị trường có nhịp tăng tích cực và càng khởi sắc rõ ràng hơn ở phiên chiều. Sắc xanh lan tỏa ở hầu hết các nhóm ngành. Tuy nhiên, thanh khoản thị trường vẫn khiêm tốn, duy trì dưới mức trung bình 20 phiên.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 6.84 điểm (+0.57%), đạt 1,216.36 điểm; HNX-Index tăng nhẹ 0.67 điểm (+0.30%), đạt 227.49 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 14.4 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 570.4 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 868.8 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở BWE, FUESSVFL, SSI.

▶ FPT (+3.33%), VCB (+0.77%), SAB (+4.04%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, CTG (-1.37%), VPB (-1.35%), STB (-2.13%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Thủy sản, F&B, và bán lẻ là ba nhóm ngành góp phần lớn nhất giúp duy trì đà tăng của thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: VHC, VNM, MWG.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index tiếp tục giao dịch giằng co với thanh khoản thấp cho thấy sự thận trọng của chiều mua lên. Thị trường đóng cửa trong sắc xanh với sự đóng góp lớn từ nhóm VN30. Dòng tiền có sự phân hóa mạnh sau khi các công ty đã công bố BCTC quý 1/2024. Thị trường nỗ lực phục hồi trong xu hướng giảm và chưa có dấu hiệu xác nhận đảo chiều. Chúng tôi nhận định VN-Index sẽ có sự rung lắc trong thời gian tới khi gặp kháng cự tiếp theo ở 1230, tương ứng với MA20.

Chiến lược: Nhà đầu tư ưu tiên cơ cấu các cổ phiếu vị thế yếu, tuân thủ kỉ luật cũng như ưu tiên bảo toàn vốn.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,216	0.6	-5.3	15.9	15.3	1.7	4,930,745
VN30 Index	1,247	0.5	-3.8	18.6	12.4	1.6	3,465,255
VN Midcap	1,820	0.5	-6.3	36.0	16.4	1.6	917,608
VN Smallcap	1,399	0.4	-8.2	17.8	26.3	1.0	233,363
HNX Index	227	0.3	-6.2	9.6	23.0	1.2	289,744
UpCom	90	1.1	-2.0	15.3	13.4	1.8	1,269,519

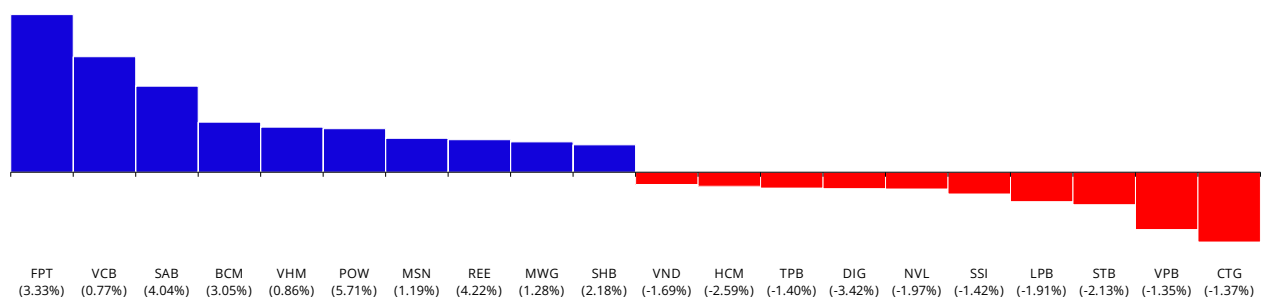
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	1.3	4.7	29.6	1.6	245.2	3.7	120,563
Bảo hiểm	1.5	-4.3	2.8	-7.1	13.6	1.4	41,888
Bất động sản	0.6	-9.5	-2.6	-6.2	14.3	1.3	719,458
CNTT	3.2	8.4	29.1	82.3	25.7	5.0	177,198
Dầu khí	0.0	-8.4	42.7	4.5	21.8	2.4	61,913
Dịch vụ tài chính	-1.1	-14.1	4.7	63.6	21.3	1.8	189,768
Tiện ích	1.2	-8.1	-2.0	-3.1	15.1	1.9	293,771
Du lịch và Giải trí	0.5	6.9	10.2	18.0	n.a	28.4	106,544
Hàng & DV CN	1.6	-3.8	9.3	30.1	15.2	1.7	142,710
Hàng CN & Gia dụng	0.9	-3.5	13.0	19.8	15.6	1.9	59,017
Hóa chất	1.0	-10.7	27.1	71.8	24.3	2.0	226,393
Ngân hàng	0.1	-4.1	13.4	24.9	9.8	1.6	1,994,460
Ô tô và phụ tùng	2.4	-5.3	7.2	18.8	18.8	1.3	15,670
Tài nguyên Cơ bản	0.1	-7.9	-0.2	28.6	36.4	1.4	214,337
Th.phẩm & Đồ uống	1.4	-3.8	-1.9	-8.0	24.8	2.6	423,597
Truyền thông	0.3	-12.5	-23.1	40.6	27.4	0.9	1,646
Xây dựng và Vật liệu	1.6	-9.3	0.8	26.3	26.4	1.4	126,587
Y tế	0.1	-0.8	6.3	9.5	14.5	2.0	36,824

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	106	0.0	0.1	0.9	1.7	4.3	3.7
USD/JPY	155	0.4	-0.3	2.4	4.6	10.0	13.6
USD/CNY	7	0.2	-0.1	0.1	1.0	2.0	4.8
KRW/USD	1,376	-0.5	0.1	1.8	4.0	6.8	2.5
EUR/USD	1	0.1	0.2	0.6	0.8	3.1	2.8
USD/VND	25,405	0.3	0.2	2.1	4.3	4.7	8.3
Dầu Thô	80	1.1	-4.5	-6.2	10.4	11.4	11.4
Xăng	237	-8.0	-14.0	-14.1	10.4	12.8	-2.7
Khí đốt	2	2.3	20.7	6.2	-4.9	-21.4	-10.7
Than	147	3.3	14.0	11.4	26.7	0.4	-20.6
Vàng	2,298	-0.9	-1.5	0.7	12.6	11.4	13.9
Thép cuộn	3,817	0.0	-0.3	2.2	-6.6	-6.4	-3.8

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Phuc Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1) MSB – Ngân hàng: MSB vừa tổ chức ĐHCĐ năm 2024 với 2 kế hoạch lớn năm 2024 được đồng thuận là kế hoạch kinh doanh năm và phương án tăng vốn lên 26,000 tỷ đồng thông qua việc chia cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 30%.

2) BMP – Vật liệu xây dựng: Năm 2024, BMP dự kiến doanh thu 5,540 tỷ đồng, tăng 6.5% so với năm 2023. Lãi sau thuế 1,030 tỷ đồng, giảm 1% so với năm trước.

3) TDH – Bất động sản: Ngày 24/4/2024, CTCP Phát triển Nhà Thủ Đức - Thu Duc House đã nhận được thông báo số 7035/TB-CTTPHCM ngày 22/4/2024 của Cục Thuế TP Hồ Chí Minh về việc ngừng sử dụng hóa đơn.

4) BCM – Bất động sản: Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp (Becamex IDC) cho biết lãi ròng quý 1/2024 đã tăng 60% so với cùng kỳ. Đáng chú ý, doanh nghiệp này vẫn còn hơn 600 ha đất sẵn sàng cho thuê.

5) GAS – Tiện ích: PV GAS đã nhập khẩu 60,000 tấn khí LNG từ cảng Bintulu Malaysia về Việt Nam, góp phần đảm bảo nhiên liệu cho sản xuất điện cao điểm mùa khô năm 2024.

6) IJC – Bất động sản: CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật (Becamex IJC) ghi nhận lãi 39.2 tỷ đồng trong quý I/2024, giảm 63.5% và hoàn thành 7.7% so với kế hoạch năm.

7) VBB – Ngân hàng: VietBank báo lãi quý I/2024 giảm 63% so với cùng kỳ. Một trong những nguyên nhân khiến lãi giảm mà VietBank đưa ra là chi phí dự phòng rủi ro tín dụng của ngân hàng đã tăng 4.3 lần so với cùng kỳ lên hơn 90 tỷ đồng.

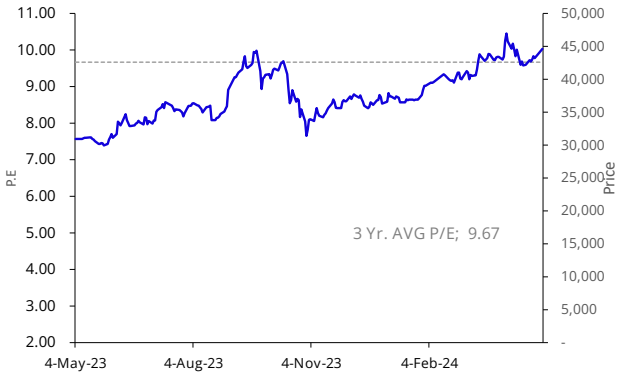
8) VRE – Bất động sản: CTCP Vincom Retail lên kế hoạch khai trương 6 trung tâm thương mại mới trong năm nay và dự kiến sẽ đầu tư 10,000 tỷ đồng cho loạt dự án mới, giúp củng cố vị thế đầu ngành trong lĩnh vực cho thuê bán lẻ tại Việt Nam.

9) TDC – Bất động sản: Vừa lỗ 402.8 tỷ đồng trong năm 2023, CTCP Kinh doanh và Phát triển Bình Dương tiếp tục báo lỗ trong quý đầu năm 2024, nâng tổng lỗ lũy kế lên 390.57 tỷ đồng, bằng 39.06% vốn điều lệ.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP May Sông Hồng – MSH

MSH – Dệt may: Kết thúc 3 tháng đầu năm 2024, doanh thu hợp nhất của MSH đạt hơn 770 tỷ đồng, tăng 20.87% so với cùng kỳ năm ngoái. Lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 47.7 tỷ đồng, tăng trưởng 75% so với cùng kỳ năm ngoái.



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	5/1/2024	5/2/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Bảo hiểm	225.9	-	36	11	
2	Ô tô và phụ tùng	220.2	-	55	17	
3	Truyền thông	210.0	-	4	1	
4	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	188.0	-	220	77	
5	Bán lẻ	183.9	-	1,427	503	
6	Xây dựng và Vật liệu	168.7	-	637	237	
7	Công nghệ Thông tin	163.1	-	510	194	
8	Du lịch và Giải trí	160.6	-	150	57	
9	Bất động sản	154.2	-	2,751	1,082	
10	Y tế	139.1	-	19	8	
11	Dầu khí	136.0	-	96	41	
12	Hóa chất	132.7	-	675	290	
13	Thực phẩm và đồ uống	129.7	-	913	397	
14	Hàng cá nhân & Gia dụng	127.7	-	192	85	
15	Dịch vụ tài chính	122.6	-	1,422	639	
16	Ngân hàng	115.2	-	2,095	973	
17	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	111.0	-	815	386	

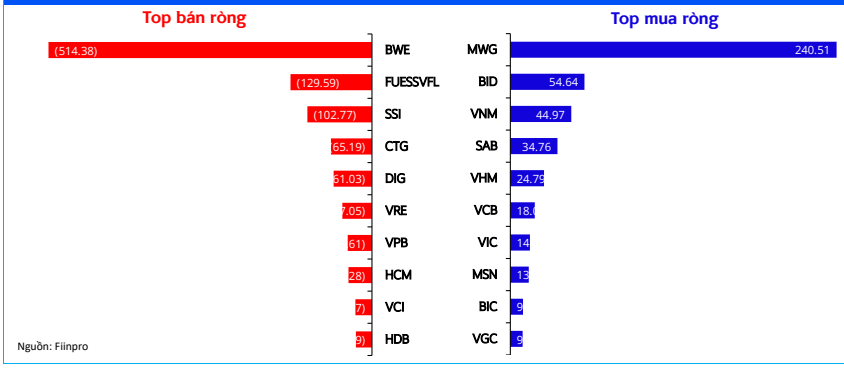
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	55,600	1.3	14.4	29.9	78	1,219.8	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	26,850	-3.4	-4.4	0.4	55	920.3	
REE	Cơ Điện Lạnh REE	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	64,200	4.2	9.0	13.0	126	155.4	
CII	Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM	Xây dựng và Vật liệu	16,650	3.4	4.1	-3.5	167	128.7	
VCG	VINACONEX	Xây dựng và Vật liệu	23,000	3.8	8.5	-6.9	86	134.4	
SAB	SABECO	Thực phẩm và đồ uống	56,600	4.0	6.4	-10.2	124	89.0	
POW	Điện lực Dầu khí Việt Nam	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	11,100	5.7	4.2	-1.3	94	98.6	
SHB	SHB	Ngân hàng	11,700	2.2	4.0	8.3	13	365.8	
PVT	Vận tải Dầu khí PVTrans	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	25,600	3.0	4.9	6.7	92	84.6	
DCM	Đạm Cà Mau	Hóa chất	32,050	4.4	4.7	-1.1	71	95.0	
HHV	Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Xây dựng và Vật liệu	12,900	2.0	1.6	-16.5	59	68.1	
TCH	ĐT DV Tài chính Hoàng Huy	Bất động sản	16,300	1.9	7.2	23.5	13	219.7	
CMG	Tập đoàn Công nghệ CMC	Công nghệ Thông tin	46,150	3.4	9.0	6.1	85	52.2	
KBC	TCT Đô thị Kinh Bắc	Bất động sản	29,000	0.0	-0.5	-8.7	16	138.5	
SIP	Đầu tư Sài Gòn VRG	Bất động sản	83,400	3.0	7.3	31.1	141	30.1	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
SIP	Đầu tư Sài Gòn VRG	Bất động sản	83,400.0	3.0	7.3	31.1	2.8	83.40	
MSH	May Sông Hồng	Hàng cá nhân & Gia dụng	44,600.0	3.2	4.0	22.9	3.2	44.60	
NT2	Điện lực Nhơn Trạch 2	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	22,400.0	4.7	4.2	-8.6	4.6	22.40	
BTP	Nhiệt điện Bà Rịa	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	14,900.0	6.8	4.9	-6.3	6.6	14.90	
PPC	Nhiệt điện Phả Lại	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	14,350.0	6.7	5.5	-2.7	6.6	14.35	
HAX	Ô tô Hàng Xanh	Ô tô và phụ tùng	15,900.0	3.9	4.3	14.4	4.0	15.90	
CII	Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM	Xây dựng và Vật liệu	16,650.0	3.4	4.1	-3.5	3.2	16.65	
DLG	Đức Long Gia Lai	Tài nguyên Cơ bản	1,970.0	6.5	4.8	-19.6	6.2	1.97	
RDP	Nhựa Rạng Đông	Hóa chất	4,500.0	-1.7	-7.6	-51.6	-2.2	4.50	
HT1	VICEM Hà Tiên	Xây dựng và Vật liệu	11,050.0	-1.8	-1.3	-7.9	-1.9	11.05	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
5/2/2024	1,662.2	2,573.8	-911.6
4/26/2024	2,225.7	2,115.6	110.1
4/25/2024	2,211.4	2,673.1	-461.7
4/24/2024	2,497.4	2,740.1	-242.7
4/23/2024	1,744.1	2,038.5	-294.4
4/22/2024	1,989.9	2,229.5	-239.6
4/19/2024	3,013.8	2,333.5	680.3
4/17/2024	1,673.0	2,665.9	-992.9
4/16/2024	2,907.0	2,843.7	63.3
4/15/2024	1,875.2	3,145.1	-1,269.9
4/12/2024	7,127.2	7,855.8	-728.5
4/11/2024	1,697.9	1,646.9	51.0
4/10/2024	1,659.8	2,267.3	-607.5
4/9/2024	1,807.1	1,533.6	273.4
4/8/2024	1,412.2	1,564.3	-152.1
4/5/2024	1,969.3	1,944.7	24.6

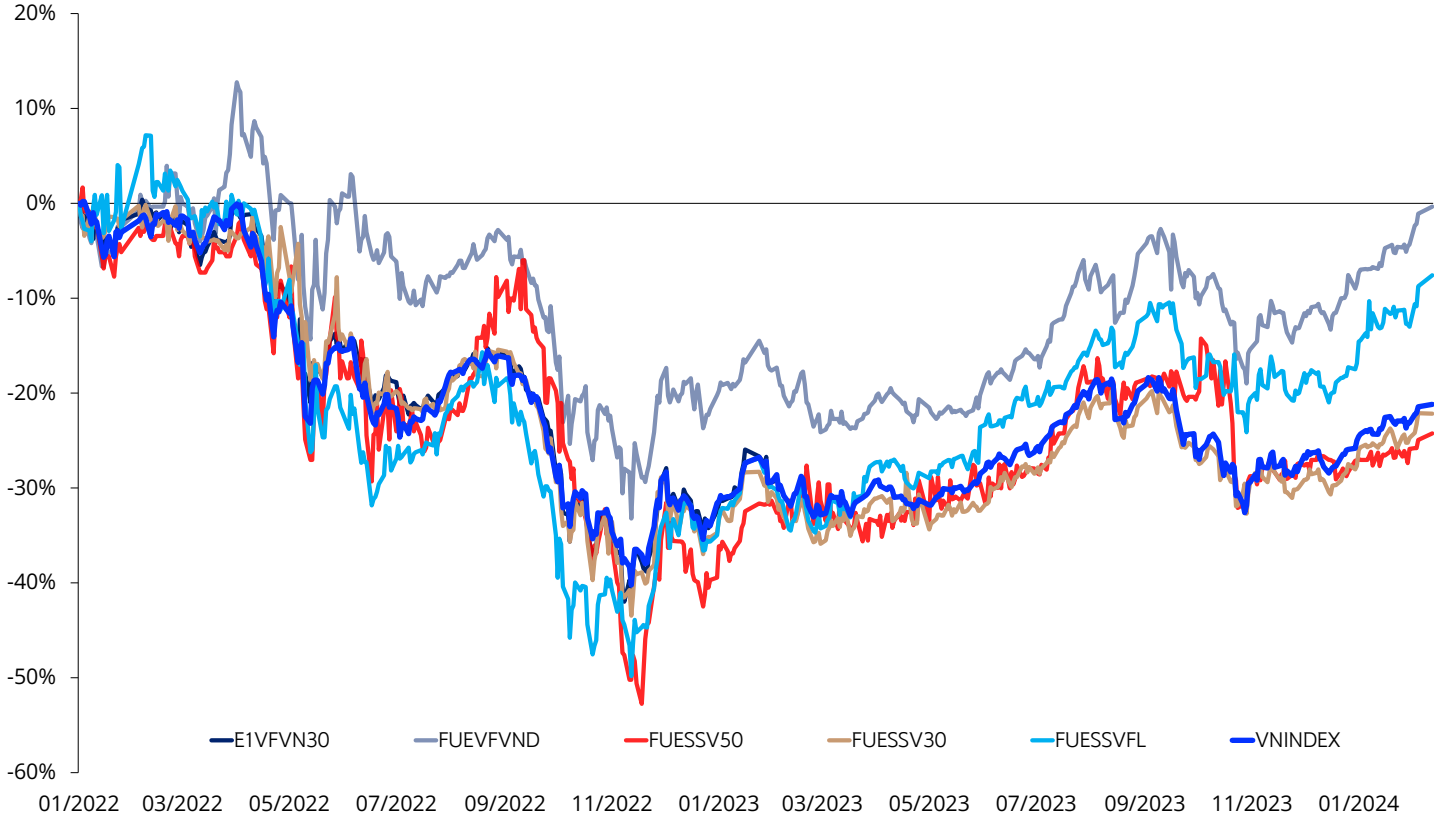
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	21,550	0.0%	-2.9%	10.9%	508,300	10.8	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	18,460	-1.1%	-2.4%	10.5%	52,900	1.0	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	19,950	-0.5%	-6.3%	8.1%	27,200	0.5	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	30,900	0.5%	0.0%	16.9%	609,500	18.7	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	16,540	0.1%	-5.1%	7.9%	171,500	2.8	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	15,300	-0.1%	-3.7%	9.5%	17,200	0.3	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	14,800	0.8%	-3.1%	9.7%	65,500	1.0	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	7,640	-1.9%	-2.1%	-9.3%	2,500	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,180	0.2%	-3.5%	9.1%	13,800	0.1	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,300	0.4%	-6.4%	3.7%	10,500	0.1	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	11,670	0.0%	-4.4%	10.1%	200	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,030	0.7%	-0.3%	19.2%	400	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,190	-0.3%	0.2%	-5.0%	5,200	0.1	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	287.5	-7.9	-40.8	18.4	18.7	1.0	1.72	1.7	12.0	62.5
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	4.7	-1.1	-1.1	11.9	37.6	1.0	1.72	1.6	11.7	50.0
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	56.9	-21.5	-30.7	24.9	23.5	0.9	1.90	1.3	8.8	83.5
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	583.7	-29.2	-156.9	36.1	21.5	0.9	1.94	2.0	12.9	83.8
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.0	0.0	0.0	23.9	19.9	0.8	1.53	1.7	13.2	43.7
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	5.6	0.1	0.1	14.6	23.8	0.9	1.81	1.6	11.3	62.9
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-0.1	-0.1	19.1	19.9	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	0.0	0.0	3.9	31.7	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	31.9	7.0	6.7	17.2	24.3	0.9	1.80	1.6	11.3	63.2
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	10.4	0.0	0.5	32.9	28.1	1.1	1.36	1.7	16.9	43.2
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.8	0.0	0.0	25.9	22.4	1.0	1.84	1.3	8.5	69.8
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	0.0	0.4	39.5	20.3	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	50.7	0.1	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL
Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI
Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK
Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG
Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA
PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities